

Số: **30** /2015/QĐ-UBND

Bắc Ninh, ngày **27** tháng 8 năm 2015

### **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc quy định mức trợ cấp hàng tháng đối với người cao tuổi từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh**

#### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC NINH**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước năm 2002;

Căn cứ Luật Người cao tuổi năm 2009;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND năm 2004;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Thực hiện ý kiến của Thường trực HĐND tỉnh tại Văn bản số 150/TTHĐND17 ngày 25/8/2015 về việc trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Xét đề nghị của Sở Lao động Thương Binh và Xã hội,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Quy định cụ thể mức trợ cấp xã hội hàng tháng đối với người cao tuổi từ đủ 70 tuổi đến dưới 75 tuổi không có lương hưu và các khoản trợ cấp khác, hiện có hộ khẩu thường trú và đang sinh sống trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, cụ thể như sau:

- Mức trợ cấp hàng tháng là 100.000 đồng/người/tháng

*(Một trăm ngàn đồng/người/tháng).*

- Thời gian hưởng trợ cấp được áp dụng từ ngày 01/9/2015.

**Điều 2.** Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính, các cơ quan liên quan; UBND các huyện, thị xã, thành phố theo chức năng, nhiệm vụ hướng dẫn tổ chức thực hiện đảm bảo đúng các quy định hiện hành của Nhà nước.

Giao Sở Lao động - Thương binh và Xã hội hàng năm tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Quyết định này, báo cáo UBND tỉnh xem xét, trình HĐND tỉnh tại kỳ họp thường kỳ cuối năm.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký ban hành.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh; các Sở: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tài chính; Kho bạc Nhà nước Bắc Ninh và các cơ quan, đơn vị có liên quan; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Th*

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- TTTU, TTHĐND tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQ và các đoàn thể nhân dân tỉnh;
- Các Ban Đảng và Văn phòng trực thuộc Tỉnh ủy;
- Các Ban HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh;
- TT Huyện ủy, thị ủy, thành ủy;
- HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo BN, Đài PTTH tỉnh;
- TT Công báo, Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VX, KTHH, LDVP.

**TM. UBND TỈNH  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hữu Thành**